

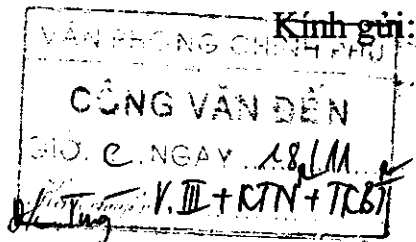
**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4104/BNN-VP**

Hà Nội, ngày **15** tháng 11 năm 2013

V/v trả lời chất vấn
của Đại biểu Huỳnh Minh Thiện,
Đoàn ĐBQH Thành phố Hồ Chí Minh



- Đại biểu Quốc hội Huỳnh Minh Thiện;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của Đại biểu Quốc hội Huỳnh Minh Thiện, Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy ghi chất vấn số 123/SYCV-KH6 ngày 12/11/2013 của Văn phòng Quốc hội), xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG CHẤT VẤN

1. Theo số liệu của báo cáo số 1206/BNN-TCTL, ngày 11/4/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì diện tích chuyển đổi mục đích rừng sang xây dựng Thủy điện là 19.792 ha, diện tích trồng rừng thay thế được 735 ha, đạt 3,7% yêu cầu.

- Đề nghị Bộ trưởng giải thích tại sao giữa báo cáo của Bộ và Bộ Công Thương lại lệch số liệu quá lớn: cho đến tháng 5/2013 mới có 2% tích rừng trồng thay thế trong số 50.930 ha rừng đã sử dụng cho dự án thủy điện?

- Trách nhiệm của Bộ trưởng trong chỉ đạo khắc phục tỷ lệ diện tích rừng trồng không đạt trong khi rừng được xem như yếu tố quyết định cho bảo vệ môi trường và đảm bảo thích ứng với biến đổi khí hậu của nước ta về giữ gìn môi trường đất chống xói mòn, môi trường nước (kể cả nước ngầm) môi trường không khí, tài nguyên thực vật, động vật và khoáng sản...

2. Trách nhiệm của Bộ và những việc làm cụ thể để ngăn chặn việc thương lái Trung Quốc thao túng thị trường nguyên liệu nông sản: thu gom dứa, lá điều..., gần đây là ốc bươu vàng... làm người nông dân vì chạy theo lợi nhuận trước mắt mà không thấy thiệt hại lớn cho bản thân họ và nền nông nghiệp nước ta, thể hiện sự tùy tiện, thiếu quản lý thống nhất của nước ta.

3. Trong trả lời tại hội trường Quốc hội mới đây, Bộ trưởng nói (sẽ) chỉ đạo Viện Nông nghiệp đang chọn giống lúa, năng suất khác có chất lượng cạnh tranh để xây dựng thương hiệu Việt Nam cho các nông sản phẩm. Tôi mong rằng Bộ trưởng quan tâm đầu tư để xây dựng thương hiệu sẵn được sàng lọc qua lựa chọn của nhiều thế hệ: Lúa thơm Chợ Đào, Bưởi Năm Roi, Xoài cát Hòa Lộc, Trà Thái Nguyên, Trà cà phê Lâm Đồng...

TRẢ LỜI

1. Thực tế, có sự chênh lệch về số liệu diện tích chuyển đổi mục đích rừng sang xây dựng thủy điện và diện tích trồng rừng thay thế giữa báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (chuyển đổi mục đích rừng sang xây dựng thủy điện là 19.792 ha, diện tích trồng rừng thay thế được 735 ha, đạt 3,7%) và Bộ Công Thương (chuyển đổi mục đích rừng sang xây dựng thủy điện là 50.930 ha, diện tích trồng rừng thay thế đạt 2%) như Đại biểu đã nêu. Xuất phát từ lý do trên, ngày 05/8/2013 Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải đã có văn bản số 6459/VPCP-KTN chỉ đạo về việc kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện trồng bù diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang xây dựng các công trình thủy điện.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ, từ ngày 03/9/2013 đến ngày 20/9/2013, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương thành lập 02 Đoàn công tác kiểm tra việc trồng bù diện tích rừng chuyển sang làm thủy điện tại các địa phương. Kết quả kiểm tra đến tháng 10/2013 tổng diện tích chuyển đổi rừng sang xây dựng các công trình thủy điện là 19.805,3 ha. Về trồng bù rừng, đã có 11/27 tỉnh phê duyệt phương án trồng rừng hoặc thu tiền để trồng rừng, tương ứng với diện tích trồng rừng là 1.897,6 ha/19.805,3 ha, đạt khoảng 10%. Những tỉnh đã chỉ đạo trồng rừng gồm: Lào Cai, Tuyên Quang, Lạng Sơn, Quảng Nam, Bình Định, Phú Yên, Lâm Đồng và Bạc Liêu, với diện tích đã trồng là 971,7 ha, trong đó tỉnh Lào Cai đã chỉ đạo trồng được 100% diện tích phải trồng thay thế, các tỉnh còn lại đạt tỷ lệ thấp; tỉnh Nghệ An và Lâm Đồng đã thu được 567,7 triệu đồng để trồng 38 ha theo mức thu tạm thời là 15 triệu đồng/ha; các tỉnh Lai Châu, Tuyên Quang và Hà Tĩnh đã phê duyệt phương án trồng rừng với tổng diện tích là 887,9 ha. 16 tỉnh chưa chỉ đạo trồng rừng, chưa thu tiền hoặc phê duyệt phương án trồng rừng gồm: Điện Biên, Sơn La, Yên Bái, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thanh Hóa, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước và Bình Thuận (chi tiết có phụ biểu kèm theo).

Đề khắc phục tồn tại và đẩy nhanh tiến độ trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyên sang làm thủy điện tại các địa phương. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 3990/BNN-TCLN ngày 7/11/2013 báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các chủ đầu tư dự án thủy điện:

- UBND cấp tỉnh tổ chức rà soát các dự án đã chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp có rừng sang xây dựng thủy điện từ khi Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ và phát triển rừng có hiệu lực, yêu cầu chủ đầu tư phải trồng lại rừng theo đúng quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2013 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

- Hạn chế ở mức thấp nhất việc chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp có rừng tự nhiên sang xây dựng thủy điện, chỉ thực hiện các dự án trong quy hoạch, kế hoạch bảo vệ phát triển rừng được duyệt.

- Đối với chủ đầu tư được phép chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, khi phê duyệt dự án đầu tư phải đồng thời phê duyệt phương án trồng rừng thay thế. Mọi trường hợp không có phương án trồng rừng thay thế được duyệt, thì kiên quyết không được khởi công đầu tư.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bố trí đủ đất để các dự án trồng lại rừng, trường hợp địa phương không có đất thì yêu cầu dự án nộp tiền vào Quỹ bảo vệ và phát triển rừng Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bố trí trồng rừng ở tỉnh khác.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc trồng lại rừng sau chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang xây dựng thủy điện. Xử lý nghiêm đối với chủ đầu tư không trồng lại rừng.

2. Ngày 27/9/2012, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 28/2012/TT-BCT “Quy định chi tiết việc đăng ký quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam”, trong đó quy định rõ: thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam không được phép tổ chức mạng lưới mua gom hàng hóa tại Việt Nam để xuất khẩu.

Tuy vậy, trong thời gian qua vẫn xảy ra hiện tượng thương lái nước ngoài tổ chức thu gom nông thủy sản để xuất khẩu, gây tác động tiêu cực đến việc ổn định sản xuất và tiêu thụ nông thủy sản ở một số địa phương. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với chức năng và nhiệm vụ của mình đã có một số việc làm cụ thể như sau:

- Chỉ đạo các địa phương tích cực vận động bà con nông dân tổ chức sản xuất theo đúng quy hoạch đã được duyệt, không vì lợi nhuận tức thời, trước mắt mà chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi;

- Tăng cường công tác thông tin thị trường trên các phương tiện thông tin đại chúng để bà con nông dân hiểu rõ các thủ đoạn mua bán gian lận, bất bình thường đã và đang xảy ra ở địa phương để tránh lặp lại; mặt khác, phải hướng tới sản xuất và tiêu thụ theo hợp đồng;

- Đối với việc buôn bán, nhân nuôi ốc bươu vàng, Bộ đã có văn bản số 3879/BNN-BVTV về việc tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm, ngăn chặn việc nhân nuôi ốc bươu vàng gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương yêu cầu thực hiện một số giải pháp cấp bách. Trong đó, phải kiên quyết nghiêm cấm việc nhân nuôi ốc bươu vàng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm gây nguy cơ lây lan, phát tán ốc bươu vàng; không chỉ xử phạt vi phạm hành chính mà còn buộc phải tiêu huỷ theo quy định.

Tuy nhiên, để quản lý tốt việc ngăn chặn các thương lái nước ngoài thao túng thị trường nông sản cần đề cao hơn nữa vai trò của các cấp chính quyền địa phương nhằm đảm bảo lợi ích của người nông dân và giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

3. Về vấn đề xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp sẵn được chọn lọc qua lựa chọn của nhiều thế hệ:

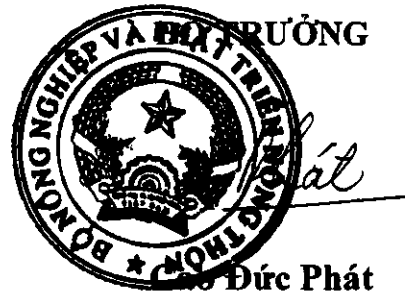
Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng với các Bộ ngành và các địa phương đã quan tâm đầu tư đến công tác xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho hàng chục sản phẩm về các giống cây trồng đặc sản, bản địa của nhiều địa phương trong cả nước như: chỉ dẫn địa lý “Tân Cương” cho sản phẩm chè của tỉnh Thái Nguyên, “Một Châu” cho sản phẩm chè Shan Tuyết của tỉnh Sơn La, “Hải Hậu” cho sản phẩm gạo của huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, “Hồng Dân” cho sản phẩm gạo Một bụi đỏ của tỉnh Bạc Liêu, “Cà phê Buôn Ma Thuật” cho sản phẩm cà phê của tỉnh Đắk Lắk, “Ninh Thuận” cho sản phẩm nho của tỉnh Ninh Thuận,...; nhãn hiệu chứng nhận “Gạo thơm Sóc Trăng” cho sản phẩm gạo thơm của tỉnh Sóc Trăng, “Xoài Cát Chu Cao Lãnh” cho sản phẩm xoài cát chu Cao Lãnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp,...; nhãn hiệu tập thể “Chè Thái Nguyên” cho sản phẩm chè của tỉnh Thái Nguyên, “Lý Sơn” cho sản phẩm tỏi của huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Nam, “Thanh trà Huế” cho sản phẩm thanh trà của tỉnh Thừa Thiên – Huế, “Lò Rèn Vĩnh Kim” cho sản phẩm vú sữa của Hiệp hội,...

Trong thời gian tới, bên cạnh việc tiếp tục tập trung đầu tư cho công tác nghiên cứu chọn tạo các giống cây trồng mới, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ tiếp tục quan tâm đầu tư cho công tác xây dựng chỉ dẫn địa lý, chứng nhận tập thể để bảo hộ cho các sản phẩm cây trồng đặc sản, bản địa, có giá trị hàng hóa và kinh tế cao, góp phần xây dựng thương hiệu quốc gia cho các sản phẩm cây trồng chủ lực, trong đó có sản phẩm lúa gạo của Việt Nam.

Xin cảm ơn Đại biểu đã quan tâm đến các vấn đề Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hỗ trợ Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPQH (Vụ Công tác đại biểu);
- VPCP (Vụ Tổng hợp, Vụ Thư ký biên tập);
- VP Bộ;
- Lưu: VT, TCLN.



**PHỤ BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH RỪNG CHUYỂN SANG LÀM THUỶ ĐIỆN
VÀ TRỒNG RỪNG THAY THẾ**

STT	Tỉnh	Số DA thuỷ điện có chuyển đổi rừng	DT rừng chuyển đổi mục đích sử dụng (ha)				Đã thực hiện trồng bù (ha)	Nộp tiền thay thế (triệu đồng)	Đã phê duyet phươ ng án trồng rừng (ha)
			Tổng cộng	Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất			
	Tổng	205	19.805,3	3.189,2	4.717,0	11.899,1	971,7	567,7	887,9
I	TÂY BẮC	22	2.793,3	7,4	1.000,1	1.785,8			795,0
1	Lai Châu	4	2.609,8	0,0	835,3	1.774,5			795,0
2	Điện Biên	1	2,2		2,2				
3	Sơn La	17	181,3	7,4	162,6	11,3			
II	ĐÔNG BẮC	44	1.306,6	75,5	859,9	371,2	325,5		26,9
4	Lào Cai	15	279,0	75,5	139,7	63,8	279,5		
5	Yên Bái	10	176,8		142,8	33,9			
6	Hà Giang	2	548,5		545,9	2,6			
7	Tuyên Quang	3	110,6		31,4	79,2	38,0		26,9
8	Cao Bằng	8	100,0			100,0			
9	Bắc cạn	3	29,5			29,5			
10	Lạng Sơn	3	62,2			62,2	8,0		
III	BẮC TRUNG BỘ	22	4.343,5	4,4	409,6	3.929,5	0,0	556,7	66,0
11	Thanh Hoá	2	44,3			44,3			
12	Nghệ An	11	3.676,8	4,4	2,1	3.670,3		556,7	
13	Hà Tĩnh	2	388,8		302,4	86,4			66,0
14	Quảng Trị	4	85,7		74,7	11,0			0,0
15	Thừa Thiên Huế	3	147,9	0,0	30,4	117,5			
IV	NAM TRUNG BỘ	45	2.314,3	363,8	1.341,8	608,7	638,2	0,0	
16	Quảng Nam	39	1.784,8	21,3	1.175,6	587,9	599,0		
17	Quảng Ngãi	2	71,3	18,1	53,3	0,0			
18	Bình Định	1	36,0		36,0		26,3		
19	Phú Yên	3	422,3	324,5	77,0	20,8	12,9		
V	TÂY NGUYÊN	64	7.952,2	2.738,0	466,1	4.748,1	3,0	11,0	
20	Kon Tum	6	1.047,4			1.047,4			
21	Gia Lai	21	811,7	0,0	0,0	811,7			
22	Lâm Đồng	13	2.011,9	0,0	0,0	2.011,9	3,0	11,0	
23	Đắk Lắk	6	219,5	123,6		95,9			
24	Đắk Nông	18	3.861,8	2.614,4	466,1	781,3			

STT	Tỉnh	Số DA thủy điện có chuyển đổi rừng	DT rừng chuyển đổi mục đích sử dụng (ha)				Đã thực hiện trồng bù (ha)	Nộp tiền thay thế (triệu đồng)	Đã phê duyet phươ ng án trồng rừng (ha)
			Tổng cộng	Rừng đặc dụng	Rừng phòng hộ	Rừng sản xuất			
VI	ĐÔNG NAM BỘ	6	1.090,4	0,0	634,6	455,8	0,0		
25	Bình Phước	3	634,0	0,0	475,7	158,3			
26	Bình Thuận	3	456,4	0,0	158,8	297,6			
VII	TÂY NAM BỘ	2	5,0		5,0		5,0		
27	Bạc Liêu	2	5,0		5,0		5,0		